

Bản án số: 55/2024/HS-PT

Ngày: 16-9-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán:

Ông Lê Quang Ninh

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Trong các 11 và 16 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Tòa án nhân dân huyện B tiến hành xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Trần Minh K.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Minh K, sinh năm 2000; nơi thường trú: ấp F, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh K1, sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm: 1979; Bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1997; N nhất sinh năm: 2014; Bị cáo có 01 (một) người con sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/09/2023, Võ Văn C, Sinh năm: 1983; đi đến nhà Trần Minh K, sinh năm: 2000 tại: ấp F, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước, mục đích để đòi tiền mà K mua bia thiếu trước đó. Tại đây, C thấy K đang ngồi uống rượu và hát karaoke cùng với Hồ Ngọc N1, Sinh năm: 2000 và Chung Văn N2, sinh năm: 1995 đều là bạn của K. Thấy vậy, C mới ngồi xuống uống rượu cùng với K, N1 và N2. Ngay lúc này, N1 đang cầm micro hát thì bị C giật micro của N1 nhưng không được nên C la lên “thằng K trả tiền cho tao” thì giữa K và C xảy ra cự cãi với nhau. Ngay sau đó, C dùng tay bóp cổ K thì K dùng tay đẩy vào người C làm C ngã xuống đất, chưa dùng lại C tiếp tục chạy đến định đánh K thì K cầm 01 ghế nhựa màu đỏ (loại 04 chân có kích thước mặt ghế 40cm x 40cm, cao 40cm) đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của C gây thương tích được N1 và Nho can ngăn. Trong lúc N1 và N2 can ngăn thì K tiếp tục dùng tay, chân đâm đá vào người của C. Sau khi, N1 và N2 kéo được K ra khỏi C rồi bỏ đi nơi khác, còn C đi bộ đến nhà Phạm Đình M, SN: 1964; HKTT: ấp F, xã T, huyện B để nhờ M đưa C đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B. Đến ngày 30/10/2023 Võ Văn C làm đơn trình báo đến Cơ quan điều tra công an huyện B, để xử lý theo thẩm quyền. (BL 54 – 55)

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 431/KLTTCT-TTPY ngày 24/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Võ Văn C là 07%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Minh K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/6/2024 bị cáo Trần Minh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường thiệt hại cho bị hại

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Minh K xin rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự và thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo về phần trách nhiệm dân sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần này. Đối

với kháng cáo về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Minh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Minh K được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về việc tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại (trách nhiệm dân sự). Xét, việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần này.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Trần Minh K thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác nhận: Ngày 17/9/2023 Trần Minh K dùng ghế nhựa màu đỏ loại 04 chân kích thước (40x40)cm, cao 40cm và dùng tay, chân đánh bị hại Võ Văn C gây thương tích 07% như bản án sơ thẩm đã xác định. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đang nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp Đơn trình bày bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhưng xét xét thấy tình tiết này bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, hồ sơ vụ án thể hiện sau khi sự việc xảy ra bị hại chỉ yêu cầu bị cáo trực tiếp gặp gỡ xin lỗi bị hại nhưng bị cáo không thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, để tạo điều kiện xem xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử đã tạm ngừng phiên tòa để bị cáo có thời gian thực hiện việc bồi thường và gặp gỡ xin lỗi bị hại. Tuy nhiên, bị cáo vẫn không thực hiện việc xin lỗi bị hại thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Việc bị cáo giao nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B số tiền 2.000.000đồng vào ngày 11/9/2024 để bồi thường cho bị hại trong số tiền 15.037.000đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo phải bồi thường tại Bản án sơ thẩm không phải là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Minh K.

Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần trách nhiệm dân sự có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ và được hưởng án treo của bị cáo Trần Minh K;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Minh K.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B;
- CQTHAHS CA huyện B;
- CQĐT CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Quý Chi